

Số: /KH-UBND

Bình Yên, ngày tháng 8 năm 2025

Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 6 tháng cuối năm 2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 04/8/2025 của HĐND xã Bình Yên về việc phê chuẩn kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2025; Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 17/7/2025 của UBND xã Bình Yên về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH 6 tháng đầu năm 2025; Tình hình phát triển kinh tế – xã hội thực tế của xã trong 6 tháng đầu năm 2025.

B. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Kết quả đạt được

- Sản lượng lương thực có hạt đạt 3.709/7.644 tấn (49%).
- Diện tích trồng rừng đạt 211/240 ha (88%), trong đó cây quế đạt 100% kế hoạch.
- Thu ngân sách đạt 3.673 triệu đồng, vượt 263% kế hoạch năm.
- Duy trì đủ 5 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.
- Diện tích thủy sản đạt 105 ha (100%), sản lượng 105 tấn (49%).
- Văn hóa – xã hội, giáo dục, công tác dân tộc, tôn giáo được bảo đảm; an ninh chính trị ổn định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu còn thấp: tổng đàn trâu, bò dưới 50% kế hoạch; chè búp tươi mới đạt 53%; công nghiệp - TTCN đạt 50%.
- Công tác cải cách hành chính ở một số bộ phận còn hạn chế; hồ sơ xử lý trực tuyến còn thấp.
- Một số xóm chưa duy trì tốt vệ sinh môi trường; việc phân loại rác chưa đồng bộ.

C. MỤC TIÊU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, lựa chọn cây trồng chất lượng, năng suất cao, đảm bảo diện tích gieo cấy lúa, phần đầu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu sản lượng lương thực có hạt năm 2025. Triển khai thực hiện công tác tiêm phòng và chăm sóc đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn; duy trì đàn gia súc, gia cầm phát triển.

2. Thực hiện kế hoạch trồng chè phân đầu đạt chỉ tiêu đề ra, tăng cường sản xuất thâm canh cây chè; Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phân đầu đạt chỉ tiêu trồng rừng theo kế hoạch đề ra, chú trọng chỉ đạo việc trồng những cây có giá trị kinh tế cao; Chỉ đạo xây dựng và tổ chức

thực hiện tốt dự án trồng cây Quế trên địa bàn; thực hiện tốt công tác chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng trồng hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác trồng rừng, công tác khai thác lâm sản trên địa bàn, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng trên địa bàn.

3. Tiếp nhận bàn giao, chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn năm 2025. Triển khai đăng ký danh mục kế hoạch đầu tư các công trình xây dựng gồm các công trình:

- Xây dựng hệ thống đèn cao áp chiếu sáng đường trục xã Bình Yên;
- Đường vào trụ sở công an xã Bình Yên;
- Đường vào trụ sở BCH quân sự xã Bình Yên.

4. Tiếp tục phát triển tiềm năng, lợi thế các ngành sản xuất nhằm thu hút và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn đặc biệt là các sản phẩm OCOP, các HTX, các làng nghề chèo truyền thống...

5. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp tăng cường thu ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu ngân sách trên địa bàn; tăng cường chỉ đạo các bộ phận thu ngân sách như thu thuế tài nguyên, thuế rừng trồng, phí lệ phí, thu quản lý qua ngân sách đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

6. Chủ động ứng phó phòng chống thiên tai cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường, đẩy mạnh công tác cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính; tổ chức kiểm tra công tác quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã; xây dựng các giải pháp quyết liệt để bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng các giải pháp quyết liệt để bảo vệ môi trường sinh thái, duy trì thực hiện ngày "Chủ nhật xanh"; chỉ đạo duy trì thực hiện tốt các điểm tập kết rác, các lò đốt rác trên địa bàn.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức. Thường xuyên kiểm tra, rà soát TTHC, nâng cao chất lượng việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cơ quan bảo đảm cho việc giải quyết các công việc của tổ chức, công dân được thuận tiện, nhanh chóng, chính xác, đúng quy định của pháp luật; đẩy mạnh việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận và xử lý công việc của tổ chức, công dân; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Quan tâm giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc không chuyên trách nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

3. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới. Nâng cao chất lượng dạy học, tăng cường hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo. Rà soát, nắm bắt tình hình học sinh có nguy cơ bỏ học để có biện pháp hỗ trợ. Tăng cường công tác quản lý, thanh kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục. Đẩy

manh xã hội hóa giáo dục, kêu gọi hỗ trợ thiết bị dạy học và học bổng cho học sinh nghèo. Tổ chức các hoạt động chuẩn bị cho năm học 2025–2026 (tuyển sinh, tu sửa cơ sở vật chất, chuẩn bị sách vở...).

4. Quán triệt, triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho nhân dân về công tác dân tộc, tôn giáo. Tập trung nguồn lực triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các chương trình, dự án trọng điểm; chính sách đối với người uy tín, gia đình chính sách.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương. Nâng cao chất lượng hoạt động của Đài truyền thanh xã; Đa dạng hóa các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, đặc biệt là thanh thiếu niên. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ văn hóa; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm. Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động văn hóa - thông tin; phát huy vai trò của các kênh thông tin điện tử trong công tác tuyên truyền. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cho các hoạt động văn hóa - thông tin.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số; Phối hợp với các đơn vị liên quan, đề xuất nâng cấp chất lượng hạ tầng thông tin internet trên địa bàn xã đảm bảo chất lượng, tốc độ cao phục vụ công tác quản lý điều hành, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội địa phương, bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; đẩy mạnh hợp trực tuyến, hợp không giấy, ký số... Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người của địa phương thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

7. Tiếp tục triển khai tốt các chính sách công tác thương binh xã hội, gia đình liệt sĩ và người có công. Giải quyết lao động tạo việc làm, đảm bảo chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã đúng, đủ và kịp thời.

III. Lĩnh vực Nội chính

1. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, tư pháp, quan tâm công tác phòng chống tham nhũng, chú trọng triển khai đồng bộ hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo thực hiện công khai tài sản thu nhập. Tăng

cường thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định. Tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

2. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng địa phương. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tiếp tục thực hiện tốt công tác tuần tra giao thông, phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm Luật giao thông.

(Có biểu tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã căn cứ kế hoạch xây dựng chương trình hành động chi tiết theo lĩnh vực được phân công phù hợp điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị. Báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng, quý theo quy định; sơ kết đánh giá vào tháng 12/2025.

2. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện.

3. UBND xã định kỳ kiểm tra, đánh giá các cơ quan, đơn vị tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, bổ sung giải pháp thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã Bình Yên./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các xóm trên địa bàn;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hoài

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI XÃ BÌNH YÊN NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Bình Yên)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Kết quả 6 tháng đầu năm 2025	Tỷ lệ TH/KH (%)	Ghi chú
I. Các chỉ tiêu kinh tế						
1	Sản lượng lương thực có hạt:	Tấn	7,644	3,709	49	
	+ <i>Thóc</i>	<i>Tấn</i>	<i>7,324</i>	<i>3,487</i>	48	
	+ <i>Ngô</i>	<i>Tấn</i>	<i>320</i>	<i>222</i>	69	
2	Diện tích trồng rừng tập trung:	Ha	240	30	13	
	Trong đó: Diện tích trồng cây quế	Ha	211	211	100	
3	Diện tích trồng chè mới và trồng thay thế	Ha	24	13	53	Số liệu các xã đăng ký
4	Sản lượng chè búp tươi	Tấn	6,400	3,400	53	
5	Sản lượng rau các loại	Tấn	2,177	1,593	73	
6	Tổng đàn gia súc, gia cầm, trong đó:					
-	Đàn trâu	Con	665	298	45	
-	Đàn Bò	Con	560	247	44	
-	Đàn Lợn	Con	6,350	4,248	67	
-	Đàn Gia cầm	Con	209,700	157,894	75	
7	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	2,400		0	
8	Sản lượng nuôi trồng thủy sản	Tấn	214	105	49	

9	Diện tích nuôi trồng thủy sản	Ha	105	105	100	
10	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	1,396	3,673	263	
-	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất)	Triệu đồng	616	951	154	
-	Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng	780	2,723	349	
11	Duy trì số sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao trở lên	Sản phẩm	5	5	100	
12	Giá trị SX Công nghiệp - TTCN (giá so sánh)	Tỷ đồng	23	12	50	
II. Các chỉ tiêu xã hội						
1	Xây dựng nông thôn mới					
-	Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí xã Nông thôn mới đã đạt theo giai đoạn	Xã	Thực hiện năm 2025			
-	Phân đầu có 2 xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu (xóm Trung Tâm xã Bình Yên cũ và xóm Hoàng Tiến xã Trung Lương cũ)	Xã	Thực hiện năm 2025			
2	Giải quyết việc làm mới	Lao động	370			
3	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	75			
-	Trong đó: Tỷ lệ lao động được cấp văn bằng chứng chỉ	%				
4	Thực hiện giảm nghèo, trong đó:					
-	Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều: tương ứng 72 hộ.	%	1.78			Tháng 10 triển khai rà soát
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo: tương ứng 46 hộ.	%	1.14			

-	Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo: tương ứng 26 hộ.	%	0.64			báo cáo số liệu thực hiện cả năm
5	Giảm Tỷ suất sinh thô	‰	0.1			
6	Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	0.2			
7	Chỉ tiêu về văn hóa					Chỉ tiêu đánh giá cuối năm
-	Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	90% trở lên			
-	Tỷ lệ xóm đạt chuẩn văn hóa	%	90% trở lên			
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	95% trở lên			
8	Tham gia bảo hiểm xã hội					Chỉ tiêu đánh giá cuối năm
-	Số người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc	Người				
-	Số người tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện	Người				
-	Số người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp	Người				
9	Chỉ tiêu về giáo dục					Chỉ tiêu đánh giá cuối năm
9.1	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	90% trở lên			
9.1	Học sinh học tại các trường PTDT nội trú THCS					
-	Số lớp	Lớp				
-	Số học sinh	Học sinh				
-	Tuyển mới	Học sinh				
10	Chỉ tiêu về cai nghiện ma túy					Chỉ tiêu

-	Cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện	Người				đánh giá cuối năm
-	Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cơ sở cai nghiện	Người				
III. Các chỉ tiêu môi trường						
1	Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng	%	59.0	59.0	100.0	
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	96.0			Chỉ tiêu đánh giá cuối năm
3	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	89.0			